Cơ quan: Sở Tư pháp
Email: tuphap@tuyenquang.gov.vn
Thời gian ký: 17.05.2020 16:59:49 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12 /2012/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 25 tháng 6 năm 2012*

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 2251
Ngày 27 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định tặng quà đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 ưu đãi người có công với cách mạng và Pháp lệnh số 35/2007/PL-UBTVQH11 ngày 21/6/2007 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 54/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và Nghị định số 89/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh sửa đổi bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 461/TTr-SLĐTBXH ngày 15/5/2012 về việc đề nghị ban hành Quy định tặng quà đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc tặng quà đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định: Quyết định số 110/2005/QĐ-UBND ngày 29/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định tặng quà đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 42/2007/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 110/2005/QĐ-UBND ngày 29/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tài chính, thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - TB và XH; (báo cáo)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH địa phương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2; (thực hiện)
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- UBMTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các Trưởng phòng NCTH;
- Lưu VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Chẩu Văn Lâm

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về việc tặng quà đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2012/QĐ-UBND ngày 25 / 6 /2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định này quy định về việc tặng quà nhân ngày Thương binh liệt sĩ 27 tháng 7, Quốc khánh 2 tháng 9 và Tết Nguyên đán cổ truyền hằng năm; mức quà tặng; trách nhiệm của các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các xã phường, thị trấn trong quản lý và tổ chức thực hiện việc tặng quà đối với các đối tượng chính sách.

Điều 2. Một số quy định chung:

1. Trường hợp một người được xác nhận là hai đối tượng trở lên đủ điều kiện hưởng cả hai mức quà theo quy định thì chỉ được nhận một suất quà với mức cao nhất, hoặc đủ điều kiện hưởng hai mức quà có giá trị bằng nhau thì chỉ được nhận một mức quà ở mức đó.

2. Mỗi một liệt sĩ thì đại diện gia đình thờ cúng liệt sĩ được nhận một suất quà.

3. Ngoài việc được tặng quà theo quy định này, một số đối tượng gia đình chính sách tiêu biểu được Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán cổ truyền, ngày Thương binh liệt sĩ 27 tháng 7; mức quà do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể theo từng lần đến thăm hằng năm.

4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia thăm hỏi, tặng quà đối tượng chính sách bằng những hình thức ý nghĩa và phù hợp.

Chương II
CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Đối tượng tặng quà, gồm:

1. Nhóm đối tượng số 1:

1.1. Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng và phụ cấp hằng tháng.

1.2. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 81% trở lên (bao gồm cả những thương binh

loại B được công nhận từ trước ngày 31 tháng 12 năm 1993) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

1.3. Bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động do bệnh tật từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

1.4. Thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng.

1.5. Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng.

1.6. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

2. Nhóm đối tượng số 2:

2.1. Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

2.2. Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng 8 năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

2.3. Người có công giúp đỡ cách mạng trước cách mạng tháng Tám năm 1945 đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hằng tháng.

2.4. Người có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hằng tháng.

3. Nhóm đối tượng số 3:

3.1. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động do thương tật từ 21% đến 80% (bao gồm cả những thương binh loại B được công nhận từ trước ngày 31 tháng 12 năm 1993) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

3.2. Bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động do bệnh tật từ 41% đến 80% đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

3.3. Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sĩ.

3.4. Đại diện gia đình thờ cúng liệt sĩ (anh, chị, em, người được họ tộc ủy nhiệm việc thờ cúng liệt sĩ và giữ bản gốc Bằng Tổ quốc ghi công).

3.5. Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày đã được hưởng trợ cấp một lần hiện còn sống.

3.6. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

3.7. Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị dị dạng, dị tật đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

4. Nhóm đối tượng số 4:

4.1. Người có công giúp đỡ cách mạng trước cách mạng tháng Tám năm 1945 đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

4.2. Người có công giúp đỡ cách mạng trong kháng chiến đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng.

5. Nhóm đối tượng số 5: Tập thể cán bộ công nhân viên chức phục vụ tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, người có công có thương binh, bệnh binh nặng của tỉnh đang điều dưỡng.

6. Nhóm đối tượng số 6: Thương binh, bệnh binh nặng của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh (người có công).

Điều 4. Thời gian tặng quà và mức quà tặng:

1. Tặng quà (một lần) vào ngày Thương binh liệt sĩ 27 tháng 7:

1.1. Nhóm đối tượng số 5 quy định tại Điều 3 của quy định này: 2.000.000 đồng/đơn vị.

1.2. Nhóm đối tượng số 6 quy định tại Điều 3 của quy định này: 400.000 đồng/người.

1.3. Nhóm đối tượng số 1 quy định tại Điều 3 của quy định này: 300.000 đồng/người.

1.4. Nhóm đối tượng số 3 quy định tại Điều 3 của quy định này: 150.000 đồng/người.

2. Tặng quà (một lần) vào ngày Quốc khánh 2 tháng 9:

2.1. Nhóm đối tượng số 2 quy định tại Điều 3 của quy định này: 300.000 đồng/người.

2.2. Nhóm đối tượng số 4 quy định tại Điều 3 của quy định này: 150.000 đồng/người.

3. Tặng quà (một lần) vào ngày Tết Nguyên đán cổ truyền:

3.1. Nhóm đối tượng số 5 quy định tại Điều 3 của quy định này: 2.000.000 đồng/đơn vị.

3.2. Nhóm đối tượng số 6 quy định tại Điều 3 của quy định này: 400.000 đồng/người.

3.3. Nhóm đối tượng số 1, 2 quy định tại Điều 3 của quy định này: 300.000 đồng/người.

3.4. Nhóm đối tượng số 3, 4 quy định tại Điều 3 của quy định này: 150.000 đồng/người.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Giao trách nhiệm:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Hằng năm xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí tặng quà đối với các đối tượng chính sách trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức việc trao tặng quà đảm bảo kịp thời, chu đáo và đúng quy định của tỉnh.

- Triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thực hiện quy định này.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình kết quả các hoạt động thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách trên địa bàn với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh: Thẩm định dự toán, cấp kinh phí, hướng dẫn kiểm tra việc tặng quà đến các đối tượng chính sách, thanh quyết toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn lập danh sách đối tượng, tổ chức tiếp nhận và trao quà đến các đối tượng chính sách đầy đủ, kịp thời; báo cáo kết quả các hoạt động thăm hỏi, tặng quà trên địa bàn với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp) theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tiếp nhận quà, tổ chức gặp mặt thăm hỏi và trao quà đến các đối tượng chính sách đảm bảo trang trọng, chu đáo.

Điều 6. Quy định này được phổ biến rộng rãi đến các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Chẩu Văn Lâm